

Số: /TTr-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết về “Quy định một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Thông báo số 11/TB-TTHĐND ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung đăng ký trình tại Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết: “Quy định một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum”, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Khoản 9 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “*Thực hiện nhiệm vụ quyền hạn khác theo quy định của pháp luật*”;

- Khoản 1 Điều 27 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 quy định về trách nhiệm của Hội đồng nhân dân các cấp, trong đó có Hội đồng nhân dân tỉnh đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật như sau:

“1. Hội đồng nhân dân các cấp có trách nhiệm sau đây:

a) Quyết định các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phân bổ dự toán ngân sách địa phương cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) *Giám sát việc thực hiện pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.*”

- Khoản 2 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.*”

2. Cơ sở thực tiễn

Thời gian qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương đã được cấp ủy các cấp, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong việc tăng cường

quản lý xã hội bằng pháp luật. Với sự nỗ lực và cố gắng của các cấp, các ngành, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã có những chuyển biến tích cực, góp phần xây dựng ý thức sống, làm việc theo Hiến pháp, pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

Trên cơ sở Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã triển khai tương đối toàn diện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Qua đó, nhận thức của các cấp, các ngành về vai trò, tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật không ngừng được nâng lên; chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có những chuyển biến tích cực; nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật không ngừng đổi mới, nhiều mô hình, cách làm hay, sáng tạo được áp dụng và mang lại hiệu quả thiết thực; ý thức tuân thủ, chấp hành, thượng tôn pháp luật của cán bộ và Nhân dân nhìn chung đã có sự chuyển biến rõ nét. Kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã có những đóng góp quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, phát huy hiệu quả công tác quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật của các cấp chính quyền, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật vẫn chưa được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, đồng bộ, kết quả đạt được vẫn chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao, chưa đảm bảo số đông người dân được phổ biến pháp luật⁽¹⁾;

- Nhận thức, ý thức trách nhiệm của một số cơ quan, ban ngành, địa phương về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thực sự đầy đủ và chưa tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác này do đó một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành chưa thực sự chặt chẽ, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhiều nơi trên địa bàn tỉnh vẫn còn mang tính phong trào, hình thức, đơn điệu, thiếu trọng tâm, trọng điểm, chưa thực sự đi sâu vào những nội dung pháp luật thiết yếu, sát thực mà người dân cần, người dân quan tâm; hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thực sự đa dạng, phong phú, chưa thu hút được sự tập trung chú ý của người dân; ý thức tự giác chấp hành, tuân thủ pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao; một bộ phận người dân chưa chủ động tìm hiểu pháp luật;

- Trình độ, năng lực kỹ năng của một bộ phận đội ngũ báo cáo viên, tuyên

⁽¹⁾ Theo số liệu thống kê hàng năm của Sở Tư pháp: Trong 10 tháng năm 2023, toàn tỉnh tổ chức 3.408 cuộc với 198.722 lượt người tham dự; trong 12 tháng năm 2022, toàn tỉnh tổ chức 3.081 cuộc với 280.205 lượt người tham dự; trong 12 tháng năm 2021, toàn tỉnh tổ chức 2.542 cuộc với 189.692 lượt người tham dự...

truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở trực tiếp làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, chưa được phổ biến, bồi dưỡng thường xuyên; một số cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện còn chưa xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật để làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong cơ quan, đơn vị và phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực tham mưu quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị đến mọi tầng lớp Nhân dân; chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh chưa được lượng hóa cụ thể; việc huy động nguồn lực xã hội hóa cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn rất hạn chế...

Từ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn nêu trên và đảm bảo tính lâu dài trong tổ chức thực hiện, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về biện pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Quy định cụ thể một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh theo đúng nội dung được quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và khoản 2 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đề ra các biện pháp hữu hiệu, thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Việc xây dựng Nghị quyết nhằm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 về trách nhiệm của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc quyết định một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; quyết định một số chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật⁽²⁾; định hướng việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; giám sát việc thực hiện pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Nghị quyết phải đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế và năng lực triển khai của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức tự giác chấp hành, thượng tôn pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT: Căn cứ Thông báo số 11/TB-TTHĐND ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về nội

⁽²⁾ Chỉ tiêu về xây dựng nguồn nhân lực cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Nâng cao hiệu quả hoạt động, vai trò, trách nhiệm của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp; đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với địa bàn, nhóm đối tượng, độ tuổi, nghề nghiệp...

dung đăng ký trình tại Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo, gửi lấy ý kiến tham gia các sở, ngành⁽³⁾; đăng tải toàn văn hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh⁽⁴⁾. Hội đồng tư vấn thẩm định do Giám đốc Sở Tư pháp thành lập đã tiến hành thẩm định dự thảo⁽⁵⁾. Các ý kiến tham gia, ý kiến thẩm định đã được cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, nghiêm túc tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo; các ý kiến không tiếp thu, Sở Tư pháp đã giải trình đầy đủ⁽⁶⁾.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết dự kiến gồm 03 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Điều 3. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Xây dựng nguồn nhân lực cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường về số lượng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đáp ứng yêu cầu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới. Hằng năm, phấn đấu đạt:

a) 100% đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ quản lý thông tin, báo chí được tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật thường xuyên;

b) Từ 90% báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, báo cáo viên pháp luật cấp huyện, công chức làm công tác pháp chế các sở, ban, ngành trở lên được tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật lĩnh vực chuyên ngành;

c) Từ 80% tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở trở lên được tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật mới ban hành, đảm bảo hoạt động theo hướng chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

⁽³⁾ Công văn số 590/STP-XDKTr&PBPL ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Sở Tư pháp.

⁽⁴⁾ Công văn số 591/STP-XDKTr&PBPL ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Sở Tư pháp.

⁽⁵⁾ Báo cáo tư vấn thẩm định số 224/BC-HĐTVTĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng tư vấn thẩm định.

⁽⁶⁾ Có Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp kèm theo.

d) Quan tâm bồi dưỡng, công nhận báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở; ưu tiên người tại chỗ, người dân tộc thiểu số, người có uy tín, nhất là những người có phương pháp, kỹ năng tuyên truyền miệng về pháp luật;

2. Nâng cao hiệu quả vai trò, trách nhiệm của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp (*gọi tắt là Hội đồng phối hợp*) và các thành viên của Hội đồng phối hợp đảm bảo tính thiết thực, tránh hình thức; xác định rõ vị trí, nhiệm vụ, phát huy vai trò chủ động của các thành viên của Hội đồng phối hợp, các sở, ngành, địa phương trong công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với địa bàn, nhóm đối tượng, độ tuổi, nghề nghiệp; tập trung vào một số lĩnh vực pháp luật quan trọng, có trọng tâm, trọng điểm. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Kết hợp các phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật truyền thống (phổ biến pháp luật trực tiếp, hội thi/cuộc thi, tài liệu pháp luật, các tranh ảnh trực quan sinh động, hệ thống loa truyền thanh không dây...) và hiện đại (hội nghị trực tuyến, video, clip, trên Cổng/trang thông tin điện tử, website, nền tảng mạng xã hội...). Kết hợp giữa phổ biến, giáo dục pháp luật với tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới. Duy trì, phát huy kết quả thực hiện đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Cơ bản Nhân dân trên địa bàn tỉnh được phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hình thức phù hợp; 100% các trường học trên địa bàn tỉnh tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh, sinh viên về các lĩnh vực pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân, tập trung phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống tệ nạn xã hội, an ninh mạng, quyền trẻ em, nhằm giáo dục nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, tạo thói quen xử sự theo pháp luật của học sinh, sinh viên;

b) 100% dự thảo các chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định được cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tổ chức truyền thông từ khi lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đến khi thông qua, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

c) 100% các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh mới ban hành được phổ biến rộng rãi đến các đối tượng chịu sự tác động, điều chỉnh của văn bản;

d) 100% cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang nhân dân được trang bị kiến thức pháp luật theo lĩnh vực hoạt động chuyên ngành và các lĩnh vực pháp luật khác có liên quan đến hoạt động của mình;

đ) 100% vụ việc liên quan đến các điểm nóng vi phạm pháp luật, khiếu

kiện kéo dài, vụ việc liên quan đến thu hồi đất, giải phóng mặt bằng phục vụ công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh được phổ biến, giáo dục pháp luật;

e) 100% người đang chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam và Nhà tạm giữ Công an các huyện, thành phố; người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người bị phạt tù được hưởng án treo; người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, quản chế, tước một số quyền công dân, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; người được đặc xá, tha tù về cư trú, sinh sống tại địa phương; người phải thi hành án dân sự được phổ biến, giáo dục các quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, thi hành án dân sự, xử lý vi phạm hành chính.

4. Phát huy vai trò của các cơ quan Tư pháp, Công an, Quân đội, Thi hành án trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, lồng ghép công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao (đảm bảo, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia; hoạt động xét xử, kiểm sát; thi hành án).

5. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hàng năm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Kịp thời khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phê bình, chấn chỉnh, xử lý nghiêm hành vi vi phạm (nếu có). Nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

6. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch, Chương trình, Đề án trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong đó, chú trọng triển khai có hiệu quả Đề án "*Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030*" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2024; Đề án "*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027*" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022.

7. Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã phân bổ dự toán ngân sách cấp mình theo phân cấp để phục vụ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và các văn bản pháp luật có liên quan.

8. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội; Ủy ban nhân dân các cấp đảm bảo kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để triển khai thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm tại địa phương, cơ quan, đơn vị theo hướng tăng tỷ lệ thích hợp hàng năm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; khai thác, huy

động có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

V. CÁC VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN: Không.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“Quy định một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum”*, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định (có hồ sơ dự thảo Nghị quyết kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (biết);
- Các Sở: Tư pháp (t/h);
- VP UBND tỉnh: PCVP Nguyễn Đức Ty;
- Lưu VT, KTTH, NC-NĐB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp